

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ SA PA - TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 04/2022/HS - ST

Ngày 13/01/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SA PA - TỈNH LÀO CAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Giàng Thị Thu Trang

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Tuấn;

2. Ông Sùng A Cở;

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Ngô Hoàng Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa tham gia phiên tòa:** Bà Lò Kim Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 42/2021/TLST- HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2021/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa đối với các bị cáo:

1. Phạm Việt C; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 20/9/1979; Tại huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn BD, xã BH, thị xã SP, tỉnh LC; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Phạm Hồng H (sinh năm 1952) và bà Nguyễn Thị Y (đã chết). Bị cáo có vợ Hà Thị Q sinh năm 1988, có 01 con sinh năm 2011.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Phạm Việt C bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/10/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Sa Pa; Có mặt tại phiên tòa.

2. Sùng A V; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 01/01/1970, tại thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai;

Nơi cư trú: Thôn VDS2, xã MH, thị xã SP, tỉnh LC; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: HMông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Giàng A G (đã chết) và bà Sùng Thị S (sinh năm 1945), hiện đang trú tại thôn VDS2, xã MH, thị xã SP. Bị cáo có vợ là Chang Thị M (sinh năm 1968), bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 1995, hiện vợ, con bị cáo đều đang trú tại thôn VDS2, xã MH, thị xã SP.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Sùng A V bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/10/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Sa Pa; Có mặt tại phiên tòa.

3. Người bào chữa cho bị cáo Sùng A V: Bà Nông Thị Thúy Hằng; Trợ giúp viên pháp lý Chi nhánh TGPL số 8 thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai; Có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12 giờ 00 phút, ngày 10/10/2021, một người đàn ông tên H (không rõ tên tuổi, địa chỉ) đi xe mô tô đến nhà Phạm Việt C tại thôn Chu Lìn 1, xã Trung Chải, thị xã Sa Pa để rủ C đi mua ma túy về sử dụng, C đồng ý và ngồi sau xe của H đi mua ma túy. Trên đường đi C và H góp chung tiền với nhau để mua ma túy. H góp 100.000đồng, C góp 180.000 đồng. Khoảng 13 giờ cùng ngày, cả hai đến nhà Sùng A V tại Thôn VDS2, xã MH, thị xã SP, tỉnh LC, H dừng xe và đứng ở bên ngoài đợi, Phạm Việt C đi bộ một mình vào nhà Sùng A V, gặp V C nói “bán cho cháu một phen Heroine”, rồi đưa tiền góp được cho V và nói “cháu thiếu 10.000 đồng”. Do bản thân nghiện ma túy nên cả C và V đều biết giá của một phen Heroine là 300.000 đồng, C không đủ tiền và sợ V không bán Heroine cho nên nói với V là thiếu 10.000 đồng nhưng thực chất C chỉ trả cho V 280.000đồng. Sùng A V cũng nghĩ là C đưa 290.000 đồng nên không đếm lại mà cho vào trong túi luôn, sau đó V lấy 01 gói nilon màu trắng có chứa Heroine đưa cho C. Sau khi mua được Heroine Phạm Việt C lấy 01 tờ giấy bạc trong bao thuốc lá để bọc bên ngoài gói ma túy rồi giấu vào trong móc áo tại phần cổ của chiếc áo C đang mặc, C ngồi lên xe của H để quay về. Khi đi đến đường Quốc lộ 4D, thuộc tổ 02 phường Sa Pả, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai thì bị tổ công tác của Công an tỉnh Lào Cai yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Lúc này H điều khiển xe mô tô bỏ chạy, Phạm Việt C bị lực lượng chức năng kiểm tra bắt giữ và thu giữ 01 gói giấy bên trong là gói nilon màu trắng có chứa chất bột khô vón cục màu trắng, Phạm Việt C khai nhận là Heroine. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của Phạm Việt C 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng có số IMEI 1 là 862230037699519, IMEI 2 là 862230037699501, bên trong có lắp 01 sim số 0393223786; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen số serial là 359972051352851 lắp sim số 0977853880.

Tiến hành mở rộng điều tra, cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Sùng A V (sinh năm 1970, trú tại Thôn VDS2, xã MH, thị xã SP, tỉnh LC), phát hiện và thu giữ trên giường trong buồng ngủ của Sùng A V 01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong là 01 lớp nilon màu xanh có chứa chất bột khô vón cục màu trắng (Sùng A V khai là Heroine, tổ công tác đã tiến hành niêm phong và thu giữ theo quy định. Ngoài ra còn thu giữ của Sùng A V 01 căn cước công dân mang tên Sùng A V số 010070000474 cấp ngày 15/4/2021; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng có số IMEI 1 là 864182040546179, số IMEI 2 là 864182040546161, lắp sim số 0387469385 và sim số 0362659740; Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 550.000 đồng; 01 cân tiểu ly có vỏ gỗ đã cũ.

Ngày 10/10/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định về ma túy đối với số chất nghi là ma túy đã thu giữ của Phạm Việt C và Sùng A V.

Tại bản kết luận giám định số 290/GĐMT ngày 13/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận:

- Số ma túy thu giữ khi bắt quả tang Phạm Việt C “Mẫu M1: 0,32 gam các cục chất bột khô, màu trắng gửi giám định là Heroine (Hêrôin)”;

- Số ma túy thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Sùng A V “Mẫu M2: 0,06 gam các cục chất bột khô, màu trắng gửi giám định là Heroine (Hêrôin)”;

Về nguồn gốc số ma túy nói trên, Sùng A V khai nhận: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 10/10/2021, Sùng A V đến nhà Vàng A Quả sinh năm 1968; trú tại Thôn VDS2, xã MH, thị xã SP, tỉnh LC mua 01 gói ma túy với giá 300.000đồng, để sử dụng và bán lại kiếm lời. Sau khi mua được số ma túy nói trên, Sùng A V lấy một ít ra để sử dụng, rồi chia số ma túy còn lại thành hai phần, 01 phần bọc bằng nilon màu trắng để trong túi áo và 01 phần bọc lại bằng hai lớp nilon màu trắng và xanh để tại giường trong buồng ngủ của V. Đến 13 giờ 00 phút cùng ngày, Sùng A V đã bán 01 gói ma túy cho Phạm Việt C với giá 290.000đồng, sau khi C về V mới đếm tiền C đưa được 280.000 đồng. Đến 18 giờ 00 phút cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai khám xét khẩn cấp nơi ở của Sùng A V và phát hiện Sùng A V có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy để bán cho người khác, tổ công tác đã lập biên bản và thu giữ vật chứng theo quy định. Về nguồn gốc số tiền V dùng để mua ma túy, V khai là do bán thóc mà có.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Việt C và Sùng A V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKS-SP ngày 30/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa truy tố bị cáo Phạm Việt C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Sùng A V về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Việt C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Việt C từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tuyên bố bị cáo Sùng A V về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng khoản 1 điều 251 Bộ luật Hình sự; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Sùng A V mức án từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù. Áp dụng khoản 5 Điều 251 phạt bị cáo từ 05 triệu đồng đến 10 triệu đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 bì thư niêm phong in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai được dán kín, tại các mép dán của phong bì niêm phong có chữ ký của Bùi

Việt Hằng, Nguyễn Đức Thuận, Phạm Ngọc Thủy, Phạm Việt C, hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và dán phủ lớp băng dính trong suốt. Trên một mặt của bì thư có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Phạm Việt C ngày 10/10/2021 tại tổ 01 phường Hàm Rồng, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai.

- 01 Cân tiểu ly có vỏ gỗ đã cũ.
- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 280.000đồng trong tổng số tiền 550.000đồng của Sùng A V có được do bán ma túy cho Phạm Việt C.
- Tạm giữ số tiền 270.000 đồng của Sùng A V để đảm bảo công tác thi hành án.

- Tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng có số IMEI 1 là 862230037699519, IMEI 2 là 862230037699501, bên trong có lắp 01 sim số 0393223786; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen số serial là 359972051352851 lắp sim số 0977853880 đã thu giữ của Phạm Việt C;

- Tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng có số IMEI 1 là 864182040546179, số IMEI 2 là 864182040546161, lắp sim số 0387469385 và sim số 0362659740 đã thu giữ của Sùng A V để đảm bảo công tác thi hành án.

- Trả lại cho Sùng A V 01 căn cước công dân mang tên Sùng A V số 010070000474 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 15/4/202; Toàn bộ những vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sa Pa ngày 09/12/2021.

- Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Sùng A V nhất trí với tội danh, Điều luật Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa truy tố đối với bị cáo. Bị cáo Sùng A V là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, trình độ hiểu biết pháp luật còn nhiều hạn chế, bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy nên bị cáo đã có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng và bán lại cho những người nghiện khác để kiếm lời, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 251; Điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Sùng A V 01 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Việt C và Sùng A V đồng ý với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa đã truy tố đối với các bị cáo, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo có cơ hội trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ

luật Tổ tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người đàn ông tên H (không rõ lai lịch) theo lời khai của Phạm Việt C là người rủ, chở C và góp tiền với C để đi mua ma túy, quá trình điều tra không xác minh được danh tính, không có tài liệu nào khác để chứng minh, do đó không có đủ căn cứ để xử lý đối với H.

Đối với Vàng A Quả là người theo lời khai của V, V đã mua ma túy của Quả, tuy nhiên Quả không thừa nhận đã bán ma túy cho V, ngoài lời khai của V, không có tài liệu nào khác để chứng minh do đó không có căn cứ để xử lý đối với Vàng A Quả.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Việt C, Sùng A V đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của các bị cáo được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ khác như: Biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, biên bản thu giữ đồ vật tài liệu, bản kết luận giám định số 290/GĐMT ngày 13/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, lời khai của các bị cáo cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ để kết luận:

Ngày 10/10/2021 bị cáo Phạm Việt C đã có hành vi tàng trữ 0,32 gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Việt C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Sùng A V đã có hành vi mua bán trái phép 0,38 gam Heroine để kiếm lời. Hành vi nêu trên của bị cáo Sùng A V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo Phạm Việt C và Sùng A V đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sự hiểu biết nhất định về xã hội cũng như pháp luật của nhà nước. Các bị cáo nhận thức được hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, “*Mua bán trái phép chất ma túy*” là vi phạm pháp luật, song do các bị cáo đã mắc vào tệ nạn xã hội nghiện chất ma túy, nên bị cáo Phạm Việt C đã thực hiện hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” để sử dụng cho bản thân, bị cáo Sùng A V thực hiện hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” để kiếm lời nên cần phải xử lý các bị cáo nghiêm khắc trước pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Phạm Việt C và Sùng A V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét thấy đối với mỗi bị cáo cần có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn để trừng trị, đồng thời tạo điều kiện để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng"*.

Đối với bị cáo Phạm Việt C là người nghiện chất ma túy, mục đích bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân chứ không có mục đích bán để kiếm lời, bị cáo không có tài sản riêng gì nên xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Sùng A V. Tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng"*. Người bào chữa cho bị cáo Sùng A V đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo V sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức còn nhiều hạn chế và bị cáo không có tài sản riêng. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Sùng A V có hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích để kiếm lời bất chính, gia đình bị cáo không thuộc hộ nghèo nên cần thiết phải phạt tiền đối với bị cáo 5.000.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[6] Về xử lý vật chứng. Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 bì thư niêm phong in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai được dán kín, tại các mép dán của phong bì niêm phong có chữ ký của Bùi Việt Hằng, Nguyễn Đức Thuận, Phạm Ngọc Thủy, Phạm Việt C, hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và dán phủ lớp băng dính trong suốt, trên một mặt của bì thư có ghi "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Phạm Việt C ngày 10/10/2021 tại tổ 01 phường Hàm Rồng, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai.

- 01 Cân tiểu ly có vỏ gỗ đã cũ.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 280.000đồng trong tổng số tiền 550.000đồng của Sùng A V có được do bán ma túy cho Phạm Việt C.

- Tạm giữ số tiền 270.000 đồng của Sùng A V để đảm bảo công tác thi hành án.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng có số IMEI 1 là 864182040546179, số IMEI 2 là 864182040546161, lắp sim số 0387469385 và sim số 0362659740, xét thấy chiếc điện thoại này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Sùng A V, tuy nhiên bị cáo bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền 5.000.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước nên cần tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng có số IMEI 1 là 862230037699519, IMEI 2 là 862230037699501, bên trong có lắp 01 sim số 0393223786; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có số serial là

359972051352851 lắp sim số 0977853880 đã thu giữ của Phạm Việt C, xét thấy những chiếc điện thoại này không liên quan đến hành vi phạm tội của Phạm Việt C nên cần trả lại cho bị cáo;

- Trả lại cho Sùng A V 01 căn cước công dân mang tên Sùng A V số 010070000474 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 15/4/2021.

Toàn bộ những vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sa Pa ngày 09/12/2021.

[8] Về án phí: Bị cáo Phạm Việt C và bị cáo Sùng A V phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

**Vì các lẽ trên;**

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Việt C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tuyên bố bị cáo Sùng A V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249; Điểm s khoản 1, điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Việt C 01(một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 10/10/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ khoản 1, khoản 5 điều 251; Điểm s khoản 1, điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Sùng A V 02(hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 10/10/2021. Phạt bị cáo 5.000.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 bì thư niêm phong in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai được dán kín, tại các mép dán của phong bì niêm phong có chữ ký của Bùi Việt Hằng, Nguyễn Đức Thuận, Phạm Ngọc Thủy, Phạm Việt C, hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và dán phủ lớp băng dính trong suốt, trên một mặt của bì thư có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Phạm Việt C ngày 10/10/2021 tại tổ 01 phường Hàm Rồng, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai.

- 01 Cân tiểu ly có vỏ gỗ đã cũ.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 280.000 đồng trong tổng số tiền 550.000 đồng của Sùng A V có được do bán ma túy cho Phạm Việt C.

- Tạm giữ số tiền 270.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng có số IMEI 1 là 864182040546179, số IMEI 2 là 864182040546161, lắp sim số 0387469385 và sim số 0362659740 của Sùng A V để đảm bảo công tác thi hành án.

- Trả lại cho Phạm Việt C 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng có số IMEI 1 là 862230037699519, IMEI 2 là 862230037699501, bên trong có lắp 01

sim số 0393223786 ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có số serial là 359972051352851 lắp sim số 0977853880 đã thu giữ của Phạm Việt C ;

- Trả lại cho Sùng A V 01 căn cước công dân mang tên Sùng A V số 010070000474 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 15/4/2021; Toàn bộ những vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sa Pa ngày 09/12/2021.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phạm Việt C và Sùng A V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, TX;
- PV 06 Công an tỉnh;
- Công an thị xã Sa Pa (3);
- Sở tư pháp tỉnh;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan THA HS;
- Bị cáo;
- UBND xã Mường Hoa, xã bản Hồ;
- THADS; THAHS;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Giàng Thị Thu Trang**





